TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 880/2026/QĐST-VHNGĐ	

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 36; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 794/2026/TLST- VHNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Hoàng Thị Kim T, sinh ngày 06/09/1979

Nơi thường trú: Tổ dân phố Y, phường T, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: **00117902xxxx**; Ngày cấp: 16/04/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Ông Phạm Thành L, sinh ngày 06/07/1976

Nơi thường trú: Tổ dân phố Y, phường T, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: **03407601xxxx**; Ngày cấp: 16/04/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 20 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Kim T và ông Phạm Thành L cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hoàng Thị Kim T và ông Phạm Thành L có một con chung là chị Phạm Thanh L1, sinh năm 2000. Do chị L1 đã đủ 18 tuổi, bà T và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề giao nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Thị Kim T về việc chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003791 ngày 12/8/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Xác nhận bà Hoàng Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Hứa Thị Hà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (nay là phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội) (Giấy công nhận kết hôn số 34 ngày 10/3/2000);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội (Phòng Thi hành dân sự khu vực 11 – Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án.